

Bản án số: **170** /2020/HS-PT
Ngày: 23/11/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Dương Thị Hồng Minh**

Các thẩm phán:

Bà **Đỗ Thị Thúy Năng**

Ông **Phan Vĩnh Chuyên**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Lại Thị Thanh Huyền** - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Bạch Tuyết** - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 139/2020/TLPT-HS ngày 21 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo **Lê Thúc H** do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 46/2020/HS-ST ngày 14/9/2020 của Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

- Bị cáo có kháng cáo: **Lê Thúc H**, sinh năm 1986 tại Khánh Hòa; Nơi ĐKNKTT: K68/18 đường T, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn 9/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Thúc N (s) và bà Trần Thị Kim H (s); Có vợ là Nguyễn Thị Diệu H và 03 con (con lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2019); Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 09/3/2020; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 08 tháng 3 năm 2020 do thiếu tiền tiêu xài nên L đã gọi điện cho H rủ đi trộm cắp tài sản thì H đồng ý. L điều khiển xe máy hiệu Liberty màu đỏ, BKS 43F1-39422 đến đón H trên đường P, quận H, thành phố Đà Nẵng. Trên đường đi L và H bàn bạc, phân công nhiệm vụ từng người trong đó L sẽ

là người trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp, còn H có nhiệm vụ đi lòng vòng trong khu vực và cảnh giới cho L để khi phát hiện lực lượng Công an sẽ gọi điện thông báo cho L bỏ trốn. Khi H chở L đi đến khu vực đường T thì L bảo H dừng lại để đi trộm. Với cách thức và thủ đoạn như trên, cả hai đã cùng nhau thực hiện 03 vụ trộm cắp trên địa bàn quận Cẩm Lệ, cụ thể:

Vụ thứ 1: Vào khoảng 01h ngày 09.3.2020 tại số nhà 35 đường L thuộc phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng, L dùng kéo cạy cửa phía sau nhà rồi đột nhập vào nhà của anh Huỳnh Tấn N lấy trộm 01 điện thoại di động Iphone 6 Plus màu vàng và 01 điện thoại di động Vivo Y69 với tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 3.905.000 đồng. Sau đó, L bỏ vào túi quần và đi ra lại bằng cửa sau.

Vụ thứ 2: Sau khi trộm xong nhà anh N, L tiếp tục đi dọc đường luồng phía sau nhà dân khi đến số nhà 61 đường L thuộc phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng, L tiếp tục dùng kéo cạy cửa phía sau nhà rồi đột nhập vào nhà của anh Nguyễn L lấy trộm 01 điện thoại di động Samsung M20, 02 cái ví màu đen, 01 điện thoại di động Samsung J5 và số tiền 2.600.000. Tổng giá trị tài sản mà L chiếm đoạt tại nhà anh L là 7.233.000 đồng. Sau đó, L ra ngoài theo lối cửa sau và khép cửa lại.

Lúc này, L lấy điện thoại gọi điện cho H đến đón và đưa cho H giữ một điện thoại di động Samsung J5, một điện thoại di động Iphone 6 Plus, một điện thoại di động Vivo Y69 và 300.000 đồng. H bỏ toàn bộ số tài sản mà L đưa vào cốp xe. Sau đó cả 02 tiếp tục đi tìm kiếm nhà dân để trộm cắp.

Vụ thứ 3: Sau khi trộm nhà anh N và anh L xong, H chở L đến đường N thì L xuống xe, còn H tiếp tục đi lòng vòng để cảnh giới. Khi L đến số nhà 248 đường N, thuộc phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng, L dùng kéo cạy cửa sau nhà rồi đột nhập vào nhà của anh Nguyễn Văn C lấy trộm 01 điện thoại di động Oppo A5s trị giá tài sản bị chiếm đoạt là 2.632.000 đồng. Sau đó, L ra ngoài theo lối cửa sau và tiếp tục đi trộm cắp thì phát hiện lực lượng Công an nên bỏ chạy đến dốc cầu vượt Hòa Cầm thì bị bắt giữ. Còn H trong lúc đang cảnh giới cho L thì bị lực lượng Công an tuần tra mời về trụ sở làm việc.

Tại Cơ quan điều tra Hồ Tăng L và Lê Thúc H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Tại Bản án sơ thẩm số 46/2020/HS-ST ngày 14/9/2020 của Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ đã quyết định: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; Xử phạt **Lê Thúc H 02(hai) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt tạm giam ngày 09/3/2020.

Bản án sơ thẩm còn quyết định hình phạt của bị cáo Hồ Tăng L; Về xử lý vật chứng; Về án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 28/9/2020, bị cáo Lê Thúc H có đơn kháng cáo với nội dung: Án sơ thẩm xử nặng, xin được xem xét giảm nhẹ theo trình tự phúc thẩm.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng có quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau: Về thủ tục: Đơn kháng cáo của bị cáo có đầy đủ nội dung theo thủ tục kháng cáo và trong thời hạn kháng cáo nên đảm bảo hợp lệ. Về nội dung: Xét nội dung đơn kháng cáo của bị cáo thì thấy Bản án hình sự sơ thẩm số 46/2020/HS-ST ngày 14/9/2020 của Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng đã xét xử bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo a khoản 2 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự và xử phạt bị cáo với mức án 02 năm tù là có căn cứ, phù hợp. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật tố tụng Hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

Bị cáo vẫn giữ nguyên kháng cáo và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Lê Thúc H đã khai nhận: Khoảng 19 giờ 30 ngày 08/3/2020, bị cáo Lê Thúc H cùng với Hồ Tăng L đã rủ nhau đi trộm cắp tài sản. Trên đường đi, H và L đã có sự bàn bạc, phân công nhiệm vụ cụ thể của mỗi người, L là người trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp; còn H làm nhiệm vụ cảnh giới. Đến khoảng 01 giờ 00 phút ngày 09 /3 /2020, tại địa bàn phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng, L và H đã có hành vi lén lút cạy cửa đột nhập vào các nhà của ông Nguyễn L, ông Huỳnh Tấn N và ông Nguyễn Văn C chiếm đoạt nhiều tài sản gồm điện thoại di động và ví da với tổng giá trị 13.770.000 đồng nhằm bán để lấy tiền tiêu xài. Vì vậy, bản án hình sự sơ thẩm số 46/2020/HS-ST ngày 14/9/2020 của Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ đã xét xử bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm a khoản 2 Điều 173 BLHS là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo thì thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an toàn xã hội. Do vậy, hình phạt đối với bị cáo phải thỏa đáng và tương xứng với hành vi phạm tội, mới có tác dụng giáo dục răn đe, phòng ngừa. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai gia đình bị cáo có bà ngoại tên Nguyễn Thị T là người có công với đất nước, được

tặng Huy chương kháng chiến hạng nhất nhưng chưa được cấp xét xử sơ thẩm xem xét. HĐXX xét thấy, đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS, cấp sơ thẩm chưa áp dụng nên cấp phúc thẩm áp dụng cho đầy đủ nhưng cũng không làm thay đổi mức án đối với bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên mức án của Bản án sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng là phù hợp.

[3] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1 . Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Thúc H; Giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

2. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Lê Thúc H 02 (hai) năm tù về tội “**Trộm cắp tài sản**”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt tạm giam 09/3/2020.**

3. Về án phí: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Bị cáo Lê Thúc H phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Đà Nẵng;
- Vụ giám đốc kiểm tra 1;
- VKSND quận Cẩm Lệ;
- Công an quận Cẩm Lệ;
- PV27; PC81 Công an TP. Đà Nẵng;
- TAND quận Cẩm Lệ;
- THA DS quận Cẩm Lệ;
- Trại Tạm giam Hòa Sơn;
- Sở Tư pháp TP. Đà Nẵng;
- Bị cáo;
- Lưu: HS; HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Dương Thị Hồng Minh

